

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Công văn số 419/BKHCN-TĐC ngày 21/02/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc lộ trình chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2015;

Căn cứ Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 01/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai việc chuyển đổi xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-STC ngày 06/12/2018 của Sở Tài chính về Kế hoạch triển khai việc chuyển đổi xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang,

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 25/12/2019 của Ban Chỉ đạo ISO về Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động của Sở Tài chính.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (gửi tổng hợp);
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VP, HA15.

GIÁM ĐỐC



Hà Trung Kiên



PHỤ LỤC

Các lĩnh vực hoạt động của Sở Tài chính được công bố phù hợp

Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015

(Kèm theo Quyết định số **327**/QĐ-STC ngày **30** /12/2019 của Sở Tài chính)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ SỐ
I	Lĩnh vực Quản lý Công sản	
1	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới	QT.CS.01
2	Thủ tục Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	QT.CS.02
3	Thủ tục Mua quyền hóa đơn	QT.CS.03
4	Thủ tục Mua hóa đơn lẻ	QT.CS.04
5	Thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	QT.CS.05
6	Thủ tục điều chuyển tài sản công	QT.CS.06
7	Thủ tục Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	QT.CS.07
8	Thủ tục Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết	QT.CS.08
9	Thủ tục ra Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	QT.CS.09
10	Thủ tục ra Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	QT.CS.10
11	Thủ tục Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	QT.CS.11
II	Lĩnh vực Tài chính Doanh nghiệp	
	Thủ tục cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	QT.DN.01

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ SỐ
III Lĩnh vực Quản lý Ngân sách		
1	Thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất	QT.NS.01
2	Thủ tục quyết toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	QT.NS.02
3	Thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước	QT.NS.03
4	Thủ tục tạm ứng kinh phí đào tạo nguồn nhân lực	QT.NS.04
5	Thủ tục thanh toán kinh phí đào tạo nguồn nhân lực	QT.NS.05
6	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường	QT.NS.06
7	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường	QT.NS.07
8	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ	QT.NS.08
9	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ	QT.NS.09
10	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản	QT.NS.10
11	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản	QT.NS.11
12	Thủ tục thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển	QT.NS.12
13	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	QT.NS.13
V Lĩnh vực Quản lý giá		
1	Thủ tục đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	QT.QLG.01
2	Thủ tục quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	QT.QLG.02
3	Thủ tục lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá	QT.QLG.03
4	Thủ tục lập, phân bổ dự toán kinh phí sản phẩm công ích giống nông nghiệp, thủy sản	QT.QLG.04
VII Lĩnh vực Tài chính Hành chính sự nghiệp		
1	Thủ tục hỗ trợ lãi suất và chi phí xây dựng hầm Biogas	QT.HCSN.01
2	Thủ tục thực hiện chính sách thu hút trợ cấp 1 lần và hỗ trợ về nhà ở cho giảng viên trình độ cao đến công tác tại Trường Đại học Tân Trào	QT.HCSN.02
VI Lĩnh vực Tin học và Thống kê		
	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	QT.TH.01